

Bản án số: **63/2020/HSST**
Ngày: 29/7/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG KHÁNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trương Thị Mỹ Lệ**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Phạm Quốc Thân**

2. Bà **Phạm Thị Tổng**

- Thư ký phiên tòa: **Nguyễn Văn Thành** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Cường** - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2020, tại Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 76/2020/TLST-HS ngày 24 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 77/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Chí Q (tên gọi khác: T), sinh năm 1999 tại Đồng Nai. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp X, xã Y, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai; chỗ ở: như thường trú; Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Không; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; con ông (không rõ họ tên cha) và bà Nguyễn Thị Tuyết M, sinh năm 1981; Vợ con chưa có;

Tiền án: 01. Ngày 10/4/2019, bị Tòa án nhân dân thị xã Long Khánh (nay là thành phố Long Khánh) xử phạt 06 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, chấp hành xong ngày 28/6/2019.

Tiền sự: 01. Ngày 05/12/2018 bị Công an xã Hàng Gòn thị xã Long Khánh (nay là thành phố Long Khánh) xử phạt hành chính số tiền 1.000.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”, chưa đóng phạt.

Tạm giam từ ngày 20/5/2020.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- Người tham gia tố tụng khác:

*** Người bị hại:**

1. **Trần Quốc B**, sinh năm 1978 (Vắng mặt)

Địa chỉ: số X, đường Y, khu phố Z, phường M, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

2. **Nguyễn Bình D**, sinh năm 1978 (Vắng mặt)

Địa chỉ: X đường Y, khu phố Z, phường M, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. **Trình Văn T** – sinh năm: 1981 (Vắng mặt)

Địa chỉ: ấp X, xã Y, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai.

2. **Công ty Cổ phần đầu tư phát triển A**

Địa chỉ: số X đường Y, phường Z, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: anh **Đào Quốc A**, sinh năm 1991

Chức vụ: nhân viên phòng kinh doanh (Vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Z, xã Y, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy nên Nguyễn Chí Q đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản để bán lấy tiền mua ma túy sử dụng, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng 18 giờ ngày 16/3/2020, Nguyễn Chí Q đi bộ đến rẫy của anh Trần Quốc B tại ấp Hàng Gòn, xã Hàng Gòn, trèo hàng rào lưới B40 đi vào bên trong và nhổ 01 cây mai dướng bonsai cao 1,08m, hoành gốc có chu vi 0,25m, đem bán cho anh Trình Văn T được 400.000 đồng và tiêu xài hết.

Vụ thứ hai: khoảng 19 giờ 30 phút ngày 17/3/2020, Q tiếp tục đi bộ vào rẫy của anh B, trèo qua hàng rào lưới B40 vào bên trong và nhổ 01 cây mai dướng bonsai cao 1,15m, hoành gốc có chu vi 0,28m, đem bán cho anh T được 400.000 đồng và tiêu xài hết.

Vụ thứ ba: khoảng 18 giờ 15 phút ngày 12/5/2020, Q đến nghĩa trang Hoài Ân Viên để thăm mộ người thân và thấy bên cạnh mộ có 01 chậu cây hoa sứ đang ra hoa nên nảy sinh ý định lấy trộm. Q mang chậu hoa sứ và 01 chậu hoa lan của Q để trên mộ người thân đi ra cổng nghĩa trang thì bị lực lượng bảo vệ phát hiện đưa về Công an xã Hàng Gòn lập biên bản.

Quá trình điều tra bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình

Tại bản kết luận định giá tài sản số 36/HĐĐGTSTTHS ngày 09/4/2020, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Long Khánh kết luận:

01 cây mai vàng Bình Định dướng bon sai cao 1,08m, hoành gốc có chu vi 0,25m, thời điểm ngày 20/3/2020 có giá trị là 4.000.000 đồng.

01 cây mai vàng Bình Định dướng bon sai cao 1,15m, hoành gốc có chu vi 0,28m, thời điểm ngày 17/3/2020 có giá trị là 8.000.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 63/HĐĐGTSTTHS ngày 12/5/2020, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Long Khánh kết luận: 01 cây hoa sứ, cao 40cm, thân cây có chu vi 25cm, cây đang xanh tốt vào thời điểm ngày 12/5/2020, có giá trị là 150.000 đồng; 01 chậu bằng nhựa cao 30 cm, rộng 20 cm, thời điểm ngày 12/5/2020 có giá trị là 30.000 đồng.

Vật chứng thu giữ gồm:

01 cây mai dáng bon sai cao 1,08m, hoành gốc có chu vi 0,25m; 01 cây mai dáng bon sai cao 1,15m, hoành gốc có chu vi 0,28m; 01 chậu cây hoa sứ và 01 chậu hoa lan. Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Long Khánh đã trả lại toàn bộ tang vật cho chủ sở hữu hợp pháp.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận của Hội đồng định giá tài sản.

Tại bản cáo trạng số 70/CT-VKSLK, ngày 22/6/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh truy tố bị cáo Nguyễn Chí Q về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Q từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về dân sự: anh Trần Quốc B; anh Nguyễn Bình D và đại diện công ty phát triển đầu tư A đã nhận lại tài sản bị trộm cắp, không có yêu cầu gì về dân sự nên không xem xét. Buộc bị cáo hoàn trả cho anh Trình Văn T số tiền 800.000 đồng.

Những người tham gia tố tụng đồng ý đối với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an thành phố Long Khánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác khẳng định khai báo tự nguyện, không ai ép buộc. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Chí Q thừa nhận vào các ngày 16/3/2020, 17/3/2020 và 12/5/2020, bị cáo đã lần lượt lấy

trộm của anh Trần Quốc B 02 cây mai Bình Định đáng bon sai với tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 12.000.000 đồng và 01 cây hoa sứ trị giá 180.000 đồng của nghĩa trang Hoài Ân Viên. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng, các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập trong hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Bị cáo là công dân có đủ nhận thức và năng lực, do không muốn lao động mà vẫn có tiền tiêu xài và thỏa mãn cơn nghiện nên đã trộm cắp tài sản của người bị hại. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bản thân bị cáo là người có sức khỏe nhưng lười lao động, không nghề nghiệp, đã từng bị công an xã Hàng Gòn xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản và chưa đóng phạt nên cần áp dụng mức hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng: bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản 03 lần và ngày 10/4/2019 bị cáo bị Tòa án thị xã Long Khánh (nay là thành phố Long Khánh) xử phạt 06 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” chấp hành xong ngày 28/6/2019, chưa được xóa án tích nên bị áp dụng 02 tình tiết tăng nặng là phạm tội từ 02 lần trở lên và tái phạm được quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: bị cáo thành khẩn khai báo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS nên xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[5] Về vật chứng, xử lý vật chứng: vật chứng thu giữ được hoàn trả cho người bị hại anh Trần Quốc B; người bị hại anh Nguyễn Bình D và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan công ty Cổ phần đầu tư phát triển A là đúng quy định pháp luật

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản bị trộm cắp, không yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

Anh Trình Văn T không biết 02 cây mai của bị cáo đem bán là tài sản trộm cắp nên buộc bị cáo hoàn trả cho anh T số tiền 800.000 đồng.

[7] Về án phí: bị cáo Q phải chịu 200.000 đồng án phí HSST và 300.000 đồng án phí DSST

[8] Quan điểm của Viện kiểm sát thành phố Long Khánh phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Chí Q** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Chí Q 01** (Một) năm **06** (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 20 tháng 5 năm 2020.

- Áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự; Điều 166, Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Nguyễn Chí Q trả cho anh Trình Văn T số tiền **800.000** (Tám trăm ngàn) đồng.

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (sau khi án có hiệu lực pháp luật), hàng tháng người phải thi hành án phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự.

- Áp dụng nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Chí Q phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí DSST.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Công an TP. Long Khánh;
- VKSND TP. Long Khánh;
- Thi hành án TP. Long Khánh;
- Bị cáo;
- Hồ sơ thi hành án;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu án văn ;
- Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-chủ tọa phiên tòa

Trương Thị Mỹ Lệ